

KẾ HOẠCH
Khắc phục một số nội dung còn hạn chế năm 2017
và duy trì, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính trong những năm tiếp theo

Thực hiện Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 26/7/2018 của UBND tỉnh “Ban hành Bộ Chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai”, Quyết định số 345/QĐ-UBND ngày 24/7/2018 của UBND tỉnh “V/v phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2017 của các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố”, Công văn số 1063/SNV-CCHC ngày 09/8/2018 của Sở Nội vụ “V/v đánh giá, rút kinh nghiệm Chỉ số CCHC năm 2017 của các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện”;

Nhằm khắc phục những hạn chế và thực hiện, duy trì tốt Chỉ số cải cách hành chính trong thời gian tới, UBND huyện xây dựng Kế hoạch khắc phục một số nội dung còn hạn chế và duy trì, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính trên địa bàn huyện, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phân đầu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Cải cách hành chính (CCHC) nhà nước, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trên địa bàn huyện;

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, địa phương về công tác CCHC trong việc xây dựng hệ thống cơ quan hành chính thông suốt từ huyện đến xã, xây dựng bộ máy trong sạch, vững mạnh, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; tăng tính dân chủ, pháp quyền trong hoạt động điều hành; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) có phẩm chất, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ; mang lại sự hài lòng cho tổ chức, công dân, góp phần nâng cao Chỉ số CCHC của huyện trong thời gian tới;

- Duy trì thứ hạng Chỉ số CCHC của huyện đã đạt được trong năm 2015, 2016, 2017; đồng thời, tập trung cải thiện, nâng cao chất lượng hoạt động ở các lĩnh vực, tiêu chí tự đánh giá, chấm điểm theo Bộ Chỉ số Cải cách hành chính tỉnh đã ban hành, đặc biệt đối với những tiêu chí còn thấp.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu của Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020 của UBND tỉnh và huyện; bám sát các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần của Bộ Chỉ số CCHC cấp huyện được UBND tỉnh ban hành.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền; phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong công tác CCHC; đảm bảo sự tham gia đánh giá của cá nhân, tổ chức trong quá trình triển khai CCHC trên địa bàn huyện.

- Nâng cao trách nhiệm giám sát, đôn đốc, hướng dẫn và công tác phối hợp của các cơ quan, đơn vị được UBND huyện giao nhiệm vụ chủ trì, triển khai thực hiện các lĩnh vực CCHC của huyện; nêu cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ nhằm mang lại sự hài lòng cho tổ chức, công dân khi giao dịch với cơ quan hành chính.

- Xác định rõ nội dung, thời gian tiến hành và hoàn thành cụ thể. Đánh giá tình hình triển khai, tổ chức thực hiện, công tác kiểm tra, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác cải cách hành chính của huyện.

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung còn hạn chế về công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện; thực hiện khắc phục nghiêm túc những nội dung còn tồn tại, hạn chế.

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Lĩnh vực: Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

1.1. Nội dung thực hiện

Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành CCHC từ cấp huyện đến cấp xã; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; công tác tuyên truyền CCHC;

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình số 18-CTr/HU ngày 31/10/2016 của Huyện ủy về “*Thực hiện cải cách hành chính và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của huyện giai đoạn 2016-2020*” và Kế hoạch số 1270/KH-UBND ngày 16/8/2016 của UBND huyện về “*Thực hiện nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công trên địa bàn huyện, giai đoạn 2016-2020*”; Kế hoạch số 1539/KH-UBND ngày 04/01/2016 của UBND huyện “*Về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp*” và Kế hoạch số 1721/KH-UBND ngày 17/11/2016 của UBND huyện về “*Triển khai thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

1.2. Giải pháp thực hiện

- Hàng năm, ban hành kế hoạch CCHC của huyện đảm bảo đúng tiến độ, khả thi; kế hoạch xác định đầy đủ các nhiệm vụ CCHC trên các lĩnh vực; kết quả đầu ra; trách nhiệm triển khai, cơ quan chủ trì; thời gian hoàn thành theo hướng dẫn của Sở Nội vụ tại Công văn số 975/SNV-TCBM ngày 18/7/2016 “*V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch CCHC năm và thực hiện chế độ báo cáo CCHC theo quy định*”; mức độ hoàn thành 100% kế hoạch.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC định kỳ (quý, 6 tháng, 9 tháng, năm) theo yêu cầu của UBND tỉnh, Sở Nội vụ đảm bảo về số lượng, thời gian; nội dung báo cáo CCHC đầy đủ theo hướng dẫn của Sở Nội vụ, số liệu báo cáo có độ chính xác cao, sát với kết quả thực tế đạt được; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo đột xuất về công tác CCHC theo yêu cầu của tỉnh.

- Hàng năm, ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC của huyện đảm bảo đúng tiến độ, khả thi; kế hoạch phải xác định rõ mục tiêu, đối tượng cụ thể, nội dung, hình thức và thời lượng tuyên truyền; xác định rõ trách nhiệm thực hiện tuyên truyền; tuyên truyền đầy đủ nội dung CCHC trên Cổng thông tin điện tử của huyện và Đài Truyền thanh, truyền hình huyện; mức độ hoàn thành 100% kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác CCHC hàng năm của huyện; tỷ lệ các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đạt từ 30% trở lên; xử lý hoặc kiến nghị xử lý 100% số vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

1.3. Trách nhiệm thực hiện

- Đơn vị chủ trì triển khai thực hiện: Phòng Nội vụ.

- Đơn vị thực hiện: các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã; UBND cấp xã chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch của địa phương mình.

** Đối với Tiêu chí 1.5: Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch UBND tỉnh hoặc UBND tỉnh giao và Tiêu chí 1.6: Có đề xuất giải pháp, cách làm mới được UBND tỉnh phê duyệt áp dụng trên địa bàn tỉnh mang lại hiệu quả trong công tác CCHC của tỉnh:* các cơ quan, đơn vị chủ động tham mưu UBND huyện có đề xuất giải pháp, cách làm mới trình UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện có hiệu quả.

2. Lĩnh vực: Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL

2.1. Nội dung thực hiện

Thường xuyên cập nhật văn bản của Trung ương, HĐND, UBND tỉnh ban hành; đồng thời, thường xuyên rà soát văn bản QPPL của địa phương để đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các văn bản QPPL của huyện không còn phù hợp với các quy định của Trung ương, tỉnh hoặc tình hình kinh tế - xã hội của địa phương; thực hiện đúng quy trình, quy định xây dựng và ban hành văn bản QPPL theo Luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 của Quốc hội “*về ban hành văn bản QPPL*”, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ “*về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản QPPL*”. Cập nhật thường xuyên các văn bản QPPL của tỉnh, huyện lên Cổng thông tin điện tử của huyện để các tổ chức, cá nhân tra cứu, thực hiện.

2.2. Giải pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật; kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về “*Tình hình theo dõi thi hành pháp luật*”, Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/12/2014 của Bộ Tư pháp “*Quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ*”; báo cáo UBND tỉnh, Sở Tư pháp đúng nội dung và thời gian quy định. Xử lý và kiến nghị xử lý 100% các vấn đề phát hiện qua theo dõi. Mức độ hoàn thành 100% kế hoạch.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả rà soát thường xuyên văn bản QPPL; tổ chức thực hiện rà soát văn bản QPPL chuyên đề đúng nội dung, thời gian và xử lý hoặc kiến nghị xử lý 100% vấn đề phát hiện qua rà soát theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ “*Về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản QPPL*”.

- Ban hành kế hoạch và tổ chức kiểm tra, xử lý văn bản QPPL thuộc thẩm quyền kiểm tra của huyện. Kịp thời phát hiện những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật hoặc

hết hiệu lực, cần sửa đổi, bổ sung để xử lý hoặc kiến nghị xử lý. Mức độ thực hiện, hoàn thành 100% kế hoạch và có báo cáo kết quả thực hiện về tỉnh.

2.3. Trách nhiệm thực hiện

- Đơn vị chủ trì triển khai thực hiện: Phòng Tư pháp.
- Đơn vị thực hiện, phối hợp thực hiện: Ban pháp chế HĐND huyện, Văn phòng HĐND&UBND huyện, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

3. Lĩnh vực: Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

3.1. Nội dung thực hiện

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC, trọng tâm là rà soát, đơn giản hóa, công khai minh bạch TTHC; thường xuyên thông kê, rà soát những TTHC rườm rà, chồng chéo, không còn phù hợp để kịp thời đề nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC và các quy định liên quan không còn phù hợp, đặc biệt trong các lĩnh vực: đầu tư, kinh doanh, đất đai, xây dựng, nhà ở, y tế... tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong việc thực hiện giao dịch với các cơ quan hành chính; đẩy mạnh công khai, minh bạch về TTHC.

3.2. Giải pháp thực hiện

- Ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá cải cách TTHC; mức độ hoàn thành 100% kế hoạch; qua rà soát phát hiện, kịp thời đề nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC và các quy định liên quan không còn phù hợp. Báo cáo cụ thể kết quả thực hiện kế hoạch và kết quả xử lý vấn đề phát hiện qua rà soát về UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh theo đúng quy định.

- Kịp thời cập nhật TTHC và các quy định hành chính theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ “*Về kiểm soát thủ tục hành chính*” và các văn bản hướng dẫn khác.

- 100% các cơ quan chuyên môn cấp huyện, UBND cấp xã niêm yết công khai, đầy đủ, đúng quy định TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã được công khai đầy đủ, đúng quy định TTHC trên Cổng thông tin điện tử của huyện, phục vụ việc tìm hiểu, tuân thủ TTHC của tổ chức, cá nhân; tạo điều kiện để các cấp chính quyền và Nhân dân kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC; góp phần phòng, chống tiêu cực, củng cố lòng tin của Nhân dân.

- Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai nội dung, địa chỉ tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện theo đúng quy định. Xử lý, giải quyết hiệu quả 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện do Văn phòng UBND tỉnh chuyển đến.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, đơn vị hành chính cấp xã được thực hiện theo cơ chế một cửa.

- Nâng cao tỷ lệ số TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông giữa các cấp chính quyền và tỷ lệ hồ sơ TTHC trong năm được giải quyết đúng hạn, trước thời hạn. Đồng thời, có hình thức xử lý kỷ luật nghiêm đối với công chức, viên chức tham mưu giải quyết trễ hạn hồ sơ thủ tục hành chính của các cá nhân, tổ chức.

- Thực hiện chính sách, trang thiết bị và mức độ hiện đại hóa tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện, đơn vị hành chính cấp xã: bố trí công chức, thực hiện chế độ phụ cấp, đồng phục, đeo thẻ công chức đối với công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; Trang thiết bị và nâng cao tỷ lệ TTHC được đưa vào xử lý trên phần mềm một cửa điện tử.

- Thực hiện đúng các biểu mẫu theo quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện, đơn vị hành chính cấp xã.

- Thực hiện việc xin lỗi tổ chức, công dân đối với trường hợp hồ sơ quá hạn giải quyết Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện, đơn vị hành chính cấp xã.

- Kịp thời bổ sung, hoàn thiện Quy chế hoạt động tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện, cấp xã.

3.3. Trách nhiệm thực hiện

- Đơn vị chủ trì triển khai thực hiện:

+ Văn phòng HĐND&UBND huyện: tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện;

+ Phòng Văn hóa - Thông tin: chủ trì triển khai thực hiện trang thiết bị, hiện đại hóa, đưa Thủ tục hành chính xử lý phần mềm một cửa điện tử.

- Đơn vị thực hiện: các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã.

4. Lĩnh vực: Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

4.1. Nội dung thực hiện

Tiếp tục rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ về “*Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện*”, trên cơ sở đó, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức, sắp xếp lại các cơ quan, đơn vị, đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND huyện được thống nhất, thông suốt, tinh gọn, hợp lý, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương và yêu cầu CCHC; không chồng chéo, bỏ trống về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

4.2. Giải pháp thực hiện

- Triển khai đầy đủ, hiệu quả các quy định của Chính phủ, các bộ, ngành về tổ chức bộ máy các cấp trên địa bàn huyện.

- Thực hiện đúng quy định về sử dụng biên chế được cấp có thẩm quyền giao; Thực hiện đúng cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp phòng thuộc UBND cấp huyện; Mức độ hoàn thành kế hoạch tinh giản biên chế của UBND huyện;

- Ban hành kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn thuộc huyện; tỷ lệ kiểm tra đạt trên 30% số cơ quan, đơn vị được kiểm tra trong năm; 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về phân cấp quản lý theo quy định; hàng năm, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các nội dung đã phân cấp; xử lý hoặc kiến nghị xử lý 100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

4.3. Trách nhiệm thực hiện

- Đơn vị chủ trì triển khai thực hiện: Phòng Nội vụ.
- Đơn vị thực hiện: các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn.

5. Lĩnh vực: Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC

5.1. Nội dung thực hiện

Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; xây dựng đội ngũ CBCCVC có số lượng, cơ cấu hợp lý, đáp ứng đủ trình độ và năng lực thực hiện nhiệm vụ phù hợp với vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực thi công vụ của đội ngũ CBCCVC nhà nước; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh đối với CBCCVC vi phạm.

5.2. Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục triển khai thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt.
- Thực hiện đúng quy trình bổ nhiệm lãnh đạo theo tiêu chuẩn, điều kiện theo chức danh bổ nhiệm, cơ cấu số lượng theo quy định của Chính phủ và có báo cáo đầy đủ;
- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức đúng trình tự, thủ tục đánh giá, phân loại công chức, viên chức và báo cáo đúng thời gian quy định.
- Hàng năm, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC theo đúng đối tượng, mục tiêu đào tạo, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ công tác; mức độ hoàn thành 100%.
- Tham mưu cử cán bộ chuyên trách các xã, thị trấn tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao tỷ lệ cán bộ chuyên trách cấp xã đạt chuẩn theo quy định. Khi quy hoạch, bố trí, phê chuẩn các chức danh chuyên trách phải đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

5.3. Trách nhiệm thực hiện

- Đơn vị chủ trì triển khai thực hiện: Phòng Nội vụ.
- Đơn vị thực hiện: các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã.

6. Lĩnh vực: Cải cách tài chính công

6.1. Nội dung thực hiện

Tiếp tục triển khai thực có hiệu quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về “*Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước*” và đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ về “*Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công*” và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ về “*Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác*”; đảm bảo mức độ hoàn thành 100% cơ quan, đơn vị tự chủ về tài chính.

6.2. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện đúng các quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp cấp huyện.

- Báo cáo quyết toán và báo cáo đánh giá hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND cấp huyện; Xây dựng dự toán ngân sách hàng năm; Thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng kinh phí hành chính.

6.3. Trách nhiệm thực hiện

- Đơn vị chủ trì triển khai thực hiện: Phòng Tài chính - Kế hoạch.

- Đơn vị thực hiện: các cơ quan, đơn vị.

7. Lĩnh vực: Hiện đại hóa hành chính

7.1. Nội dung thực hiện

Đẩy mạnh CCHC gắn với tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quy trình xử lý công việc của từng cơ quan hành chính nhà nước, giữa các cơ quan hành chính với nhau và trong giao dịch với tổ chức, cá nhân nhằm đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi trên nhiều phương tiện khác nhau.

7.2. Giải pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT của huyện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; đáp ứng được yêu cầu về lộ trình triển khai và nguồn kinh phí thực hiện; mức độ thực hiện đạt 100% kế hoạch.

- Thực hiện triệt để việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành để trao đổi văn bản điện tử theo quy định của UBND tỉnh tại Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 “Về ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống phần mềm Quản lý văn bản điều hành liên thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai”; sử dụng phần mềm một cửa điện tử trong xử lý TTHC; thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ trong giải quyết công việc; tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng thông tin điện tử của huyện.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến, Tích cực tuyên truyền, sử dụng có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; Các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 được tích hợp tập trung vào Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh (<http://dvc.gialai.gov.vn>); Thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích (BCCI).

- Triển khai có hiệu quả áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng tại tất cả các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, đơn vị hành chính cấp xã; Thực hiện việc công bố áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 của địa phương; Thực hiện áp dụng và duy trì tốt Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 vào hoạt động; Báo cáo hàng năm việc áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2008 vào hoạt động quản lý của UBND cấp huyện (tổng hợp cả cấp xã).

- Thực hiện đảm bảo 100% các văn bản đi liên thông trên hệ thống QLVBĐH thực hiện ứng dụng ký số theo đúng quy định.

7.3. Trách nhiệm thực hiện

- Đơn vị chủ trì triển khai thực hiện: Phòng Văn hóa - Thông tin; Văn phòng HĐND&UBND huyện;

- Đơn vị thực hiện: các cơ quan, đơn vị; UBND cấp xã.

III. Về xử lý trách nhiệm

- Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên cơ sở Báo cáo của Sở Nội vụ về những nội dung còn hạn chế, thiếu sót tại cơ quan, đơn vị mình tiến hành xác định, hợp kiểm điểm trách nhiệm của các cá nhân có liên quan trong việc tham mưu, thực hiện không đúng quy định. Báo cáo về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp. Thời gian hoàn thành trước ngày 10/9/2018.

- Giao Phòng Nội vụ kiểm tra, đôn đốc việc kiểm điểm trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân có liên quan; kết quả khắc phục của các cơ quan, đơn vị và tổng hợp báo cáo UBND huyện. Thời gian hoàn thành trước ngày 30/9/2018.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc huyện

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ CCHC, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ sau: ban hành và thực hiện các kế hoạch CCHC hàng năm; bố trí đủ nguồn lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC; thực hiện rà soát, kiến nghị đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giấy tờ, thời gian giải quyết TTHC; thực hiện tốt công tác rà soát, công khai TTHC; xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế tổ chức hoạt động, bố trí con người, trang thiết bị, phòng làm việc, việc vận hành hệ thống CNTT, quy trình nghiệp vụ tiếp nhận xử lý hồ sơ TTHC; tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử, hộp thư điện tử công vụ để trao đổi thông tin, xử lý công việc; ứng dụng hiệu quả các phần mềm (quản lý văn bản điều hành; đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; công khai tiến độ thực hiện hồ sơ công việc...) thường xuyên cập nhật, cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

- Chân chính, đổi mới lề lối làm việc, thái độ phục vụ và trách nhiệm của cán bộ, công chức đối với Nhân dân; không để xảy ra tình trạng nhũng nhiễu, hách dịch, thờ ơ, thiếu trách nhiệm, tiêu cực trong việc xử lý công việc; kiên quyết xử lý nghiêm tình trạng cán bộ, công chức có hành vi trên khi thực thi công vụ; kịp thời tiếp nhận phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đến giao dịch hành chính tại cơ quan, đơn vị để có biện pháp xử lý khắc phục.

- Tham mưu UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công kịp thời, hiệu quả, nhất là các nhiệm vụ do Chủ tịch UBND tỉnh hoặc UBND tỉnh giao; đề xuất và triển khai các sáng kiến kinh nghiệm trong công tác CCHC trên địa bàn huyện; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo CCHC theo Công văn số 975/SNV-CCHC ngày 18/7/2016 của Sở Nội vụ “Về hướng dẫn xây dựng kế hoạch CCHC năm và thực hiện chế độ báo cáo CCHC”, Công văn số 1320/UBND-NC ngày 29/8/2016 của UBND huyện “V/v chế độ báo cáo cải cách hành chính”.

- Tăng cường công tác phối hợp trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC thuộc phạm vi quản lý; chủ động đề xuất với UBND huyện về những nhiệm vụ trọng tâm CCHC cần có sự chỉ đạo liên ngành thực hiện.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc tham mưu, trình UBND huyện ban hành các bản về cải cách hành chính kịp thời, đúng tiến độ về thời gian.

- Tham mưu UBND huyện ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá cải cách TTHC; mức độ hoàn thành 100% kế hoạch; qua rà soát phát hiện, kịp thời đề nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC và các quy định liên quan không còn phù hợp. Báo cáo cụ thể kết quả thực hiện kế hoạch và kết quả xử lý vấn đề phát hiện qua rà soát về UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh theo đúng quy định.

- Công bố danh mục dịch vụ công trực tuyến; duy trì, nâng cao chất lượng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCNV ISO 9001:2008.

- Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền và các cơ quan khác có liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên, kịp thời, cập nhật các thông tin về các văn bản chỉ đạo điều hành, báo cáo kết quả cải cách hành chính, bộ TTHC, ý kiến của người dân, doanh nghiệp và kết quả giải quyết xử lý trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

- Chủ động đề nghị người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền cử cán bộ, công chức, viên chức đến Bộ phận Một cửa để kịp thời tăng, giảm cán bộ, công chức, viên chức khi số lượng tổ chức, cá nhân đến thực hiện thủ tục hành chính có biến động tăng, giảm rõ rệt hoặc quá ít hoặc trường hợp cán bộ, công chức, viên chức được vắng mặt, được nghỉ theo quy định. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ hoặc có mức độ hài lòng thấp thì đề nghị cử cán bộ, công chức, viên chức khác thay thế.

3. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, triển khai thực hiện tốt các nội dung về chỉ đạo, điều hành CCHC; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ, công chức; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tham mưu UBND huyện thành lập các đoàn kiểm tra theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất về CCHC, công vụ, công chức; kiến nghị, đề xuất xử lý nghiêm đối với các trường hợp CBCCVC vi phạm nội quy, quy chế làm việc; có thái độ sách nhiễu đối với người dân, doanh nghiệp, kéo dài thời gian giải quyết TTHC. Tổ chức kiểm tra, rà soát việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được phân công của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn UBND cấp xã xây dựng kế hoạch cải cách hành chính; thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ theo quy định.

- Phối hợp, tham mưu UBND huyện của CBCCVC tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đầy đủ theo thông báo cử cấp có thẩm quyền.

- Trên cơ sở đề nghị của người đứng đầu Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, tham mưu Chủ tịch UBND huyện cử CCVC thuộc thẩm quyền đến công tác Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Theo dõi, đánh giá và cải thiện thứ hạng từng tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số CCHC trong lĩnh vực cải cách tài chính công đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tham mưu trình UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị trong dự toán ngân sách hàng năm; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo việc thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

5. Phòng Tư pháp

- Theo dõi, đánh giá và cải thiện thứ hạng từng tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số CCHC trong lĩnh vực: xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL tại huyện; công tác theo dõi thi hành pháp luật và rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện văn bản QPPL của Trung ương, tỉnh ban hành.

6. Phòng Văn hóa & Thông tin

- Chủ trì, tham mưu UBND huyện chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND & UBND huyện theo dõi, đánh giá và cải thiện thứ hạng từng tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số CCHC trong lĩnh vực hiện đại hóa hành chính.

- Tham mưu UBND huyện đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan chuyên môn nhà nước; phối hợp với các ngành, đơn vị thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; kịp thời tham mưu ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, tổ chức thực hiện và có báo cáo kết quả cụ thể hàng năm.

7. Đài Truyền thanh - Truyền hình

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan tích cực tuyên truyền, phản ánh quá trình thực hiện CCHC của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện; tăng cường đưa tin về hoạt động CCHC trên các chương trình truyền thanh, truyền hình huyện.

- Tích cực đăng tin, bài phản ánh đúng thực tế, khách quan về tình hình, kết quả thực hiện CCHC, cải cách TTHC tại các cơ quan, đơn vị, kể cả những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác này để giúp người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có giải pháp chỉ đạo điều hành phù hợp.

8. UBND các xã, thị trấn

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn huyện triển khai thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần nêu trên.

- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; có giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế liên quan đến công tác cải cách hành chính.

- Hàng năm, xây dựng và ban hành đầy đủ các kế hoạch như: Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch tuyên truyền về cải cách hành chính, Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác cải cách hành chính và hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính kịp thời, theo quy định, đảm bảo chất lượng.

- Thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính để đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, cắt giảm các thủ tục rườm rà, nhằm nâng cao hiệu quả dịch vụ hành chính công trên địa bàn huyện.

- Niêm yết niêm yết công khai đầy đủ các TTHC và nội dung hướng dẫn thực hiện phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính tại bảng niêm yết TTHC của cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn. Việc niêm yết phải thực hiện khoa học, trang trí sạch sẽ, đẹp; kịp thời cập nhật các thủ tục hành chính mới công bố, sửa đổi bổ sung, không được niêm yết các TTHC đã bãi bỏ, để tạo thuận tiện cho việc tiếp cận, tìm hiểu, tra cứu các TTHC của công dân, tổ chức.

- Thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính phải đảm bảo đúng biểu mẫu về: *Sổ theo dõi hồ sơ, Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, Phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ*; thành phần hồ sơ đúng theo thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh công bố. Đối với các hồ sơ quá hạn giải quyết: cơ quan, đơn vị giải quyết hồ sơ phải có văn bản xin lỗi cá nhân, tổ chức, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời hạn trả kết quả.

- Các xã có kế hoạch xây dựng, bố trí Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo theo đúng quy định; sắp xếp chỗ ngồi khoa học, có bảng tên, chức danh công chức cụ thể, tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức khi đến liên hệ công việc.

- Tăng cường và thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong xử lý văn bản và trao đổi thông tin nội bộ. Trang bị đầy đủ trang thiết bị làm việc để phục vụ công tác chuyên môn được tốt hơn.

- Thực hiện triệt để việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành để trao đổi văn bản điện tử theo quy định của UBND tỉnh tại Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 *“Về ban hành quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống phần mềm Quản lý văn bản điều hành liên thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai”*; sử dụng phần mềm một cửa điện tử trong xử lý TTHC; thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ trong giải quyết công việc.

- Đảm bảo 100% các văn bản đi liên thông trên hệ thống QLVBĐH thực hiện ứng dụng ký số theo đúng quy định.

9. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác tuyên truyền nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

Trên đây là Kế hoạch duy trì, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính huyện; Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai các nhiệm vụ được phân công chủ trì thực hiện trong kế hoạch; định kỳ báo cáo về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) về kết quả triển khai thực hiện; đề nghị lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện phối hợp thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Nội vụ) để xem xét, giải quyết./. *Ky*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- TT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND cấp xã;
- Lưu: VT, NV.

(báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Phán